|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH** -------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số : 2019/CT-TTHT  *V/v chi phí được trừ* | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2015* |

**Kính gửi:**Công ty TNHH Vật liệu xây dựng K.U.S  
Đ/chỉ: 31 Lâm Văn Bền, P.Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
MST: 0310893057

Trả lời văn bản số 01/2015 không ngày (Cục Thuế TP nhận ngày 02/02/2015) của Công ty về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 1i Điều 25 Thông tư số [111/2013/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-111-2013-tt-btc-huong-dan-luat-thue-thu-nhap-ca-nhan-va-nghi-dinh-65-2013-nd-cp-205356.aspx" \o "Thông tư 111/2013/TT-BTC" \t "_blank) ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN:

“Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

…”.

Căn cứ Thông tư số [78/2014/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/thong-tu-78-2014-tt-btc-huong-dan-218-2013-nd-cp-thi-hanh-luat-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-236976.aspx) ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN:

+ Tại Khoản 1 Điều 6 quy định điều kiện xác định khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chỉ thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu cỏ hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng...”

+ Tại Điểm 2.4 Khoản 2 Điều 6 quy định các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Chi phí của doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư này) nhưng không lập Bảng kê kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng, cung cấp dịch vụ trong các trường hợp:

…

- Mua đồ dùng, tài sản, dịch vụ của hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh trực tiếp bán ra;

…

Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực. Doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ được phép lập Bảng kê tính vào chi phí được trừ nêu trên không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp giá mua hàng hóa, dịch vụ trên bảng kê cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua hàng thì cơ quan thuế căn cứ vào giá thị trường tại thời điểm mua hàng, dịch vụ cùng loại hoặc tương tự trên thị trường xác định lại mức giá để tính lại chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế”.

Trường hợp Công ty mua vé máy bay (nội địa, quốc tế) cho người lao động đi công tác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nếu mua vé trực tiếp của các hãng Hàng không, đại lý có hoá đơn hợp pháp và giá trị thanh toán dưới 20 triệu đồng bằng tiền mặt thì được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.

Trường hợp Công ty thuê xe ba gác, xe ôm của cá nhân để vận chuyển hàng hóa phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty nếu mức chi trả từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần hoặc tháng trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước để kê khai nộp vào NSNN. Căn cứ vào hợp đồng, chứng từ chi tiền, chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, Công ty lập bảng kê 01/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số [78/2014/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/thong-tu-78-2014-tt-btc-huong-dan-218-2013-nd-cp-thi-hanh-luat-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-236976.aspx) để tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;  - P.KT số 2; - P.PC; - Lưu (HC, TTHT). 316-42190/15-Phong | **KT.** **CỤC TRƯỞNG** **PHÓ CỤC TRƯỞNG**  **Trần Thị Lệ Nga** |